

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW, ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông

Thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW, ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông (*Chỉ thị số 29-CT/TW*); Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động thực hiện Chỉ thị với những nội dung sau:

I- TÌNH HÌNH VÀ NGUYÊN NHÂN

Trong những năm qua, với sự quyết tâm của các cấp ủy, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở, sự đồng thuận, ủng hộ của nhân dân, công tác triển khai thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW, ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở, tăng cường phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và xóa mù chữ cho người lớn của tỉnh đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. Năm 2015, tỉnh Lai Châu hoàn thành phổ cập giáo dục cho trẻ mầm non 5 tuổi. Năm 2023, tỉnh duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; đủ điều kiện đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3 (106/106 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3); duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 1 (trong đó 104/106 xã, phường, thị trấn đã đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học mức độ 2 trở lên); công tác xóa mù chữ có chuyển biến tích cực, tỷ lệ người dân trong độ tuổi từ 15 đến 60 tuổi biết chữ đạt 94,7% và giảm tỷ lệ người tái mù chữ, duy trì đạt chuẩn phổ cập xóa mù chữ mức độ 1 (trong đó có 54 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2). Công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở được quan tâm, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tiếp tục học giáo dục trung học phổ thông và giáo dục nghề nghiệp hằng năm tăng; các cơ sở giáo dục tăng cường tổ chức hoạt động hướng nghiệp, tư vấn tuyển sinh tạo điều kiện cho học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở lựa chọn hướng đi phù hợp, tiếp cận nghề nghiệp và học tập suốt đời.

Tuy nhiên, việc tổ chức thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW chưa đồng bộ, chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở ở một số xã thiếu bền vững; tỷ lệ

người lớn từ 36 đến 60 tuổi mù chữ là 10,47% và nguy cơ tái mù chữ còn cao; nhận thức về giáo dục nghề nghiệp chưa đầy đủ, mục tiêu phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở tiếp tục học giáo dục nghề nghiệp chưa đạt yêu cầu; cơ sở vật chất, trường lớp học ở vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn xuống cấp, còn phòng học bán kiên cố, phòng học tạm; thiếu giáo viên, nhất là giáo viên môn học Tiếng Anh, Tin học, Mĩ thuật, Âm nhạc theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Nguyên nhân chủ yếu của những hạn chế trên là do: Địa bàn tỉnh rộng, địa hình chia cắt, giao thông đi lại khó khăn, dân cư phân tán; trình độ dân trí không đồng đều, đời sống của một bộ phận nhân dân, nhất là vùng sâu, vùng xa còn nhiều khó khăn, một số hủ tục, phong tục lạc hậu còn tồn tại; nguồn vốn đầu tư cho giáo dục và đào tạo chủ yếu phụ thuộc vào ngân sách Trung ương, huy động các nguồn xã hội hóa để đầu tư cơ sở vật chất trường, lớp học còn hạn chế; nhận thức của một số cấp ủy, chính quyền về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và phân luồng học sinh chưa đầy đủ; nội dung, hình thức giáo dục nghề nghiệp chưa phong phú, chưa phù hợp với thực tiễn; cơ sở vật chất, trang thiết bị giáo dục ở nhiều cơ sở giáo dục còn chưa đảm bảo; chất lượng giáo dục chưa đồng đều giữa các vùng; năng lực của một số cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, phân luồng học sinh còn hạn chế.

II- MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Duy trì, củng cố vững chắc, nâng cao chất lượng, tạo sự chuyên biến căn bản trong thực hiện phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh; xây dựng nền giáo dục mở, gắn với xây dựng xã hội học tập, bảo đảm các điều kiện nâng cao chất lượng, chuẩn hóa nền giáo dục, góp phần xây dựng tỉnh Lai Châu đến năm 2030 là tỉnh phát triển trung bình của vùng trung du và miền núi phía Bắc.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

Duy trì và nâng cao chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; ưu tiên phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi, huy động trẻ từ 3 đến 5 tuổi vào học mẫu giáo đạt từ 98% trở lên; giữ vững và nâng cao chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2, trong đó 12% trở lên số huyện, thành phố đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3; đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 1, trong đó tối thiểu 50% huyện, thành phố và 70% xã, phường, thị trấn đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2; phấn đấu thu hút tối thiểu 40% học sinh trung học vào học hệ thống giáo dục nghề nghiệp.

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phát triển giáo dục, trọng tâm là Chỉ thị số 29-CT/TW, ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, nhân dân, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông, góp phần nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Đa dạng hóa công tác tuyên truyền, vận động thông qua các hình thức thiết thực, phù hợp với từng đối tượng, nhất là đối với người học và gia đình; tăng cường sự tham gia của các cơ quan truyền thông đại chúng và phát huy ưu thế của tuyên truyền miệng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, mạng xã hội, internet. Kịp thời biểu dương, nhân rộng các mô hình cá nhân học tập tiêu biểu, địa phương làm tốt.

2. Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành các chính sách đặc thù tạo sự đồng bộ, liên thông, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh sau trung học. Ưu tiên đầu tư phát triển giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp; khuyến khích việc thành lập, phát triển trường, lớp dân lập, tư thục ở các địa phương có điều kiện; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn ở địa bàn khó khăn; hỗ trợ học nghề, tạo điều kiện cho học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông lựa chọn chương trình giáo dục phù hợp, thuận lợi trong chuyển đổi giữa các chương trình giáo dục, học thường xuyên, học suốt đời, liên thông giữa các trình độ đào tạo giáo dục nghề nghiệp và cấp học cao hơn; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, khai thác có hiệu quả tài nguyên giáo dục mở góp phần phát triển nguồn nhân lực bền vững, tạo cơ hội bình đẳng trong tiếp cận giáo dục.

Rà soát, ban hành các chính sách đãi ngộ phù hợp, thu hút, bảo đảm điều kiện cần thiết để giáo viên thực hiện tốt nhiệm vụ; thực hiện tốt các chính sách khuyến khích, ưu đãi đối với giáo viên công tác tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, cơ sở giáo dục chuyên biệt. Tiếp tục thực hiện tốt chính sách tôn vinh các nhà giáo, nhất là giáo viên có nhiều thành tích, giáo viên công tác lâu năm ở vùng đặc biệt khó khăn.

Tiếp tục củng cố, phát triển bền vững các trung tâm học tập cộng đồng cấp xã; duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của các trung tâm học tập cộng

đồng trong công tác thực hiện phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, khuyến học, khuyến tài, đào tạo nghề, xây dựng xã hội học tập.

3. Nâng cao vai trò chủ đạo, trách nhiệm quản lý nhà nước, bảo đảm tổ chức thực hiện có hiệu quả chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

Tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, bảo đảm điều kiện cho giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp theo hướng chuẩn hóa gắn với quy hoạch tỉnh, ngành. Đặc biệt quan tâm phát triển hệ thống các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú theo Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 15/3/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý người dân tộc thiểu số và cán bộ chủ chốt cấp xã giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Đẩy mạnh xã hội hóa, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức đầu tư xây dựng trường, lớp, nhất là trường mầm non, nhà trẻ ngoài công lập tại các địa phương có điều kiện.

4. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục nghề nghiệp theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa. Chú trọng việc rèn luyện, nâng cao phẩm chất, tư tưởng, đạo đức, năng lực sư phạm cho đội ngũ giáo viên. Nâng cao chất lượng bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục gắn với quy hoạch nhân lực ngành giáo dục. Thực hiện tốt việc liên kết giữa trường sư phạm với địa phương trong đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên các cấp học, bảo đảm đủ số lượng, cân đối về cơ cấu, phù hợp với nhu cầu thực tiễn của địa phương, khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên.

Tăng cường công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông; tổ chức thực hiện tốt nội dung hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 gắn với các hoạt động trải nghiệm thực tiễn, hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của địa phương.

Đẩy mạnh công tác tư vấn hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng, hoàn cảnh, có cơ hội tiếp tục học tập; tạo điều kiện cho người trong độ tuổi lao động có thể tự tạo việc làm hoặc chuyển đổi nghề nghiệp, thích ứng với những thay đổi của xã hội; đồng thời, phát triển hệ thống giáo dục mở để tạo cơ hội học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập, góp phần đào tạo nguồn nhân lực, phát triển giáo dục gắn với phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, tuyên truyền, cụ thể hóa Chỉ thị số 29-CT/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của địa phương, đơn vị để triển khai thực hiện.

2. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; nghiên cứu, đề xuất ban hành các chính sách có liên quan để triển khai thực hiện hiệu quả Chỉ thị.

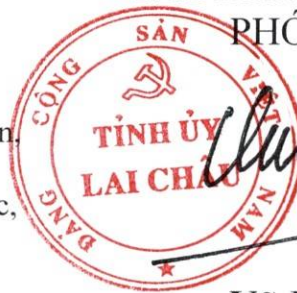
3. Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn, đẩy mạnh phân luồng học sinh giáo dục phổ thông, Chỉ thị số 29-CT/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị.

4. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đôn đốc, theo dõi, kiểm tra, giám sát; tham mưu sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW và Chương trình này, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (để báo cáo),
- Ban Tuyên giáo Trung ương,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Ban Thường vụ Tỉnh đoàn,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu VPTU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Vũ Mạnh Hà